

Số: 252/2019/QĐST-HNGĐ

*Lào Cai, ngày 30 tháng 12 năm 2019.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

Căn cứ khoản 1,2 Điều 212; khoản 4 Điều 397 – Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55; Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 290/2019/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Tạ Thị Tuyết L - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Hà Văn Q – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q kết hôn với nhau ngày 15/07/2002 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Vân Phú, thành phố V, tỉnh P. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 15 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau bất đồng quan điểm sống, trong làm ăn kinh tế nuôi dạy con cái, thiếu sự tôn trọng nhau, vợ chồng thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cuộc sống chung gia đình luôn căng thẳng không có hạnh phúc. Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay không có quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế. Mâu thuẫn của vợ chồng chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q đã được hai bên gia đình khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không được cải thiện. Đến nay chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố L công nhận cho chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q có hai người con chung là cháu Hà Quang L - Sinh ngày 09/06/2003, cháu Hà Bách T sinh ngày 25/07/2005 chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q thỏa thuận chị Tạ Thị Tuyết L sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai cháu Hà Quang L và cháu Hà Bách T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q thỏa thuận anh Hà Văn Q cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Hà Bách T là 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/ 1tháng cho đến khi cháu Hà Bách T đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

[3] Về tài sản: Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí việc dân sự.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa người yêu cầu:

Chị Tạ Thị Tuyết L - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ,thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Anh Hà Văn Q – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

-Về con chung: Giao cháu Hà Quang L, sinh ngày 09/06/2003 và cháu Hà Bách T sinh ngày 25/07/2005 cho chị Tạ Thị Tuyết L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành(18) tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con anh Hà Văn Q phải cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) /1tháng. Người không trực tiếp nuôi con anh Hà Văn Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468- Bộ luật dân sự.

-Về tài sản: Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q mỗi người chịu 150.000 VNĐ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000VNĐ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006501 ngày 12/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L. Chị Tạ Thị Tuyết L và anh Hà Văn Q đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND cùng cấp
- Người yêu cầu;
- Lưu HS việc dân sự
- Tập QĐ;
- UBND xã Vân Phú  
(ĐKKH)
- UBND xã Đ.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thanh Hương**